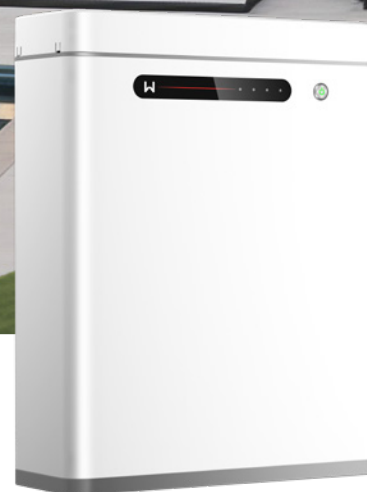


Series Lynx U G3

5kWh | Pin điện áp thấp

Pin Sê-ri Lynx U G3 được thiết kế tỉ mỉ cho những ngôi nhà hiện đại, mang đến các giải pháp lưu trữ năng lượng nâng cao và đáng tin cậy. Thiết kế gọn nhẹ của sản phẩm bảo đảm dễ dàng tích hợp vào ngôi nhà cho cả các ứng dụng tự tiêu dùng lẫn dự phòng. Được trang bị công nghệ làm nóng pin độc đáo, sản phẩm hoạt động hiệu quả ngay cả ở nhiệt độ thấp. Với công nghệ pin LFP hiệu suất cao, sản phẩm này tự hào có tốc độ sạc tối đa 90A/tốc độ xả tối đa 100A. Các tùy chọn lắp đặt linh hoạt của pin—gắn trên sàn hoặc tường—giúp lắp đặt dễ dàng, đồng thời khả năng mở rộng của pin cho phép kết nối song song tối đa 30 mô-đun, đạt tổng công suất 150kWh.



Bảo đảm tuổi thọ và bảo hành

- Bảo hành 10 năm, có thể gia hạn lên 15 năm
- Công suất còn 70% khi hết vòng đời (EOL) sau 6000 chu kỳ



Thiết kế thân thiện và cẩn thận

- Dễ dàng gắn trên tường hoặc lắp đặt trên sàn
- Thiết kế dạng mô-đun đơn giản hóa công tác lắp đặt và bảo trì



Độ an toàn và tin cậy tuyệt vời

- Công nghệ LFP đáng tin cậy với độ ổn định chu kỳ cao
- Bảo vệ chuẩn IP65 dành cho lắp đặt trong nhà và ngoài trời



Có thể mở rộng & linh hoạt

- Kết nối song song tối đa 30 mô-đun, có thể mở rộng từ 5 kWh đến 150kWh
- Tương thích với các biến tần hybrid của GoodWe

Thông số kỹ thuật	LXU 5.0-30
Dung lượng pin định mức (kWh)	5.12
Dung lượng khả dụng (kWh) ^{*1}	5
Loại cell	LiFePO4
Điện áp định mức (V)	51.2
Dải điện áp hoạt động (V)	43.2 ~ 58.24
Dòng sạc danh định (A)	60
Dòng sạc liên tục tối đa (A) ^{*2*}	90
Dòng xả danh định (A) ^{*2}	100
Dòng xả liên tục tối đa (A) ^{*2*}	100
Dòng xả xung tối đa (A) ^{*2*}	<200A (30S)
Công suất sạc / xả liên tục tối đa (kW)	4.95
Giao tiếp	CAN
TChg (Phạm vi nhiệt độ sạc) (°C)	0<T≤55
TDsch (Phạm vi nhiệt độ xả) (°C)	-20<T≤55
Nhiệt độ môi trường (°C)	0<T≤40 (Khuyến nghị 10<T≤30) Gia nhiệt tùy chọn: -20<T≤40 (Khuyến nghị 10<T≤30)
Độ ẩm tương đối	5 ~ 95%
Thời gian lưu trữ tối đa	12 tháng (không cần bảo trì)
Độ cao tối đa (m)	4000
Gia nhiệt	Tùy chọn
Hệ thống chữa cháy	Tùy chọn, Aerosol
Khối lượng đơn vị (kg)	50
Kích thước đơn vị (W × H × D mm)	460 × 580 × 160
Cấp bảo vệ vỏ bọc	IP65
Lĩnh vực ứng dụng	Hòa lưới / Hòa lưới + Dự phòng / Độc lập
Khả năng mở rộng	30P
Cách lắp đặt	Lắp đặt treo tường / đặt sàn
Hiệu suất chu trình nạp-xả ^{*1}	≥96%
Vòng đời	>6000 @ 25 ± 2°C, 0.5C, 70% SOH, 90% DOD
An toàn	VDE2510-50, IEC62619, IEC62040, N140, IEC63056
EMC	EN IEC61000-6-1, EN IEC61000-6-2, EN IEC61000-6-3, EN IEC61000-6-4
Vận chuyển	UN38.3, ADR
Môi trường	ROHS

*1: Điều kiện thử nghiệm, 100% DOD, 0.2C sạc & xả ở + 25 ± 2°C đối với hệ thống pin lúc đầu.

*2: Giá trị dòng điện và công suất làm việc của hệ thống có thể thay đổi tùy theo nhiệt độ và Trạng thái điện tích (SOC).

*3: Giá trị dòng sạc / xả tối đa và công suất có thể thay đổi theo các model biến tần khác nhau.

*4: Đối với Úc, Dòng xả định mức là 50A.

*: Vui lòng truy cập trang web GoodWe để biết các chứng chỉ mới nhất.